

I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)

Hãy ghi vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Số 0,5181818... gọi là số :

A. Số thập phân hữu hạn.

B. Số nguyên.

C. Số tự nhiên.

D. Số thập phân vô hạn tuần hoàn.

Câu 2: Số hữu tỉ 2,5 được viết dưới dạng phân số là :

A. $\frac{10}{6}$.

B. $\frac{5}{2}$.

C. $\frac{2}{5}$.

D. $\frac{15}{8}$.

Câu 3: So sánh hai số hữu tỉ $x = \frac{5}{-7}; y = \frac{-10}{14}$

A. $x < y$.

B. $x = y$.

C. $x > y$.

D. $x \geq y$.

Câu 4: Luỹ thừa 3^{12} **không phải** là kết quả của phép tính nào dưới đây:

A. $(3^2)^6$.

B. $(3^4)^3$.

C. $(3^5)^7$.

D. $(3^3)^4$.

Câu 5: Số nào sau đây là số đối của $\frac{5}{7}$?

A. $\frac{7}{5}$.

B. $\frac{5}{7}$.

C. .

D. $-\frac{5}{7}$.

Câu 6: Kết quả phép tính $\left(\frac{1}{3} \cdot \frac{3}{2}\right)^3$ là:

A. $\frac{1}{2}$.

B. $-\frac{1}{2}$.

C. $\frac{1}{8}$.

D. $-\frac{1}{8}$.

Câu 7: Hình lăng trụ đứng tứ giác **không có** đặc điểm nào sau đây?

A. Có 12 cạnh.

B. Có 6 mặt.

C. Hai đáy là hình tam giác.

D. Có 8 đỉnh.

Câu 8: Hình lập phương có cạnh 5 cm có, diện tích xung quanh hình lập phương là :

A. 20 cm^2 .

B. 100 cm^2

C. 80 cm^2

D. 125 cm^2 .

II. TỰ LUẬN (8 điểm)

Bài 1 (2 điểm): Thực hiện phép tính (tính hợp lý nếu có thể):

a) $\frac{25}{17} + \frac{-5}{11} + \frac{43}{17} - \frac{6}{11}$

b) $\frac{7}{24} \cdot \frac{19}{11} + \frac{7}{24} \cdot \frac{14}{11}$

c) $\left(-\frac{2}{7}\right)^2 \cdot 49 - \frac{7}{12} : \left(\frac{1}{3} - \frac{1}{8}\right)$

d) $(-2)^3 - 4 \cdot \left(\frac{1}{2022}\right)^0 - \left(9 : \frac{-1}{4}\right) \cdot 0,25$

Bài 2 (2 điểm): Tìm x, biết:

a) $x - \frac{3}{2} = \frac{-5}{14}$

b) $\frac{-7}{5} \cdot x = \frac{2}{3} - \frac{4}{5}$

c) $\frac{2}{3} : x - \frac{1}{4} = \frac{-25}{36}$

d) $\left(\frac{1}{3} + x\right)^3 = \frac{27}{64}$

Bài 3 (1 điểm): Giá niêm yết của một quyển truyện là 125 000 đồng, giá niêm yết của một quyển vở là 15 000 đồng. Cửa hàng thực hiện chương trình khuyến mại giảm giá 12% cho tất cả truyện, 15% cho vở và 10% cho các loại bút.

a) Mai đến cửa hàng đó mua 1 quyển truyện và 8 quyển vở. Hỏi bạn Mai phải trả bao nhiêu tiền?

b) Khi định thanh toán thì Mai nhớ ra cần mua thêm một hộp bút. Tổng số tiền Mai phải trả cho cô thu ngân là 257 000 đồng. Tính số tiền bạn Mai đã phải trả cho một hộp bút sau khi giảm giá đó?

Bài 4 (2,5 điểm): Một tủ quần áo có dạng hình hộp chữ nhật (hình vẽ bên). Chiều cao của tủ là 2 m, chiều dài và chiều rộng của đáy tủ lần lượt là 1,5m và 0,5m. Các mặt xung quanh của tủ được làm bằng chất liệu gỗ công nghiệp, hai đáy tủ được làm bằng chất liệu khác.



a) Tính thể tích của tủ gỗ đó.

b) Tính diện tích gỗ công nghiệp cần dùng để sản xuất được chiếc tủ đó.

c) Người ta tính giá thành bán ra theo thể tích tủ. Biết giá thành bán ra mỗi m^3 tủ là 3 triệu đồng. Tính giá thành bán ra của chiếc tủ đó?

Bài 5 (0,5 điểm): Vào tháng 12, giá niêm yết của một chiếc tivi tại một siêu thị điện máy là 21 000 000 đồng. Đến tháng 2, siêu thị giảm giá 10% cho mỗi chiếc tivi. Sang tháng 4, siêu thị giảm thêm một lần nữa, lúc này giá một chiếc tivi 55 inch chỉ còn 17 388 000 đồng. Hỏi tháng 4, siêu thị đã giảm giá bao nhiêu phần trăm cho một chiếc tivi 55 inch so với tháng 2?

Chúc các con làm bài tốt!

Mã đề thi: 702

I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)

Hãy ghi vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Trong các số $1\frac{2}{7}$; $\frac{0}{7}$; $\frac{7}{0}$; $\frac{-2}{-5}$; $-0,15$; số nào **không** phải là số hữu tỉ?

- A. $1\frac{4}{7}$. B. 0,123. C. 5. D. $\frac{-2}{0}$.

Câu 2: Phân số biểu diễn số hữu tỉ 0,25 trong các phân số sau là:

- A. $\frac{1}{8}$. B. $\frac{1}{4}$. C. $\frac{25}{10}$. D. $\frac{1}{25}$

Câu 3: So sánh nào dưới đây là **đúng**:

- A. $\frac{3}{2} < \frac{-1}{2}$. B. $\frac{21}{5} > \frac{21}{6}$. C. $\frac{43}{5} < \frac{-42}{5}$. D. $\frac{102}{36} = \frac{34}{9}$.

Câu 4: Kết quả của phép chia $(0,2)^4 : (0,2)^2$ là:

- A. 0,2. B. 0,4. C. 0,04. D. $\frac{1}{10}$.

Câu 5: Số 5^{30} viết dưới dạng lũy thừa có số mũ 10 là:

- A. 5^{10} . B. 15^{10} . C. 25^{10} . D. 125^{10} .

Câu 6: $\left(-\frac{3}{2}\right)^2$ bằng:

- A. $\frac{-9}{4}$ B. $\frac{9}{4}$ C. $-\frac{4}{9}$ D. $\frac{4}{9}$

Câu 7: Số cạnh bên của hình lăng trụ đứng tam giác là:

- A. 3 B. 9 C. 6 D. 4

Câu 8: Thể tích hình lập phương có độ dài một cạnh là 4cm là:

- A. 96cm^3 B. 16cm^3 C. 64cm^2 D. 64cm^3

II. TỰ LUẬN (8 điểm)

Bài 1 (2 điểm): Thực hiện phép tính (tính hợp lý nếu có thể):

- a) $\frac{8}{9} + \frac{15}{23} + \frac{1}{9} + \frac{-15}{23}$ b) $\frac{11}{9} \cdot \frac{3}{4} - \frac{2}{9} \cdot \frac{3}{4}$
c) $3 \cdot \left(\frac{-3}{2}\right)^2 + \frac{1}{9} \cdot 6^1$ d) $2^3 - 3 \cdot \left(\frac{1}{2}\right)^0 - \frac{1}{2^2} + \left[(-2)^2 : \frac{1}{2}\right] : 8$

Bài 2 (2 điểm): Tìm x, biết:

a) $x + \frac{3}{5} = \frac{4}{15}$

b) $x : \frac{12}{13} = \frac{-26}{27}$

c) $\frac{5}{8} + \frac{1}{4} \cdot (2x - 1) = \frac{5}{4}$

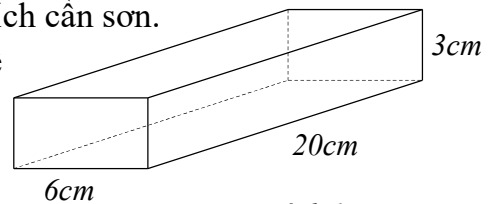
d) $(2x - 1)^3 = \frac{8}{27}$

Bài 3 (1 điểm): Một cửa hàng trà sữa có chương trình khuyến mãi sau: Thứ 4 hàng tuần, khách hàng sẽ được giảm giá 20% tất cả các loại sản phẩm. Thứ 4 tuần trước, bạn Minh Anh mua 2 hộp trà sữa đường đen và một hộp trà đào. Giá của một hộp trà sữa đường đen là 45.000đ, giá một hộp trà đào là 35.000đ

- a) Bạn Minh Anh phải trả bao nhiêu tiền khi mua 3 hộp trà đó?
b) Bạn đưa cho cô thu ngân 200 000 đồng. Hỏi bạn Minh Anh được trả lại bao nhiêu tiền?

Bài 4 (2,5 điểm): Một khúc gỗ có dạng hình hộp chữ nhật với các kích thước như hình 14.

- a) Tính thể tích của khúc gỗ.
b) Người ta sơn tất cả các mặt của khúc gỗ. Tính diện tích cần sơn.
c) Khúc gỗ này dùng để sẽ thành các miếng nhỏ hơn để làm thước kẻ học sinh có chiều dài 20cm chiều rộng là 3cm và độ dày là 5mm. Hỏi miếng gỗ này có thể làm thành bao nhiêu chiếc thước nhỏ cho học sinh?



Hình 14

Bài 5 (0,5 điểm): Một cửa hàng nhập về 100 cái áo với giá gốc 200 000 đồng/cái. Cửa hàng đã bán 60 cái áo với giá mỗi cái lãi 25% so với giá gốc; 40 cái còn lại bán lỗ 15% so với giá gốc. Hỏi sau khi bán hết 100 cái áo cửa hàng đó lãi hay lỗ bao nhiêu tiền?

Chúc các con làm bài tốt!

Mã đề thi 703

I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)

Hãy ghi vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Hai số nào sau đây, cùng biểu diễn một số hữu tỉ?

- A. $\frac{4}{3}$ và $-\frac{1}{3}$. B. $\frac{-13}{7}$ và $-2\frac{1}{7}$. C. 0,25 và $\frac{1}{4}$. D. -3,75 và $-\frac{7}{5}$.

Câu 2: Trong các số: $-1,25$; $\frac{3}{2}$; $-\frac{4}{3}$; $\sqrt{4}$ số nào là số thập phân vô hạn tuần hoàn?

- A. $\sqrt{4}$. B. $-\frac{4}{3}$. C. $\frac{3}{2}$. D. -1,25.

Câu 3: So sánh nào dưới đây là **đúng**:

- A. $\frac{-1}{3} < \frac{2}{5}$. B. $\frac{-11}{5} < \frac{-3}{5}$. C. $\frac{21}{38} < -\frac{6}{35}$. D. $\frac{28}{49} = \frac{-4}{7}$.

Câu 4: Kết quả của phép chia $(0,5)^4 : (0,5)^2$ là

- A. $(0,5)^8$. B. 0,5. C. $(0,5)^6$. D. $(0,5)^2$.

Câu 5: Số 27^{10} dưới dạng lũy thừa có cơ số là 3 là:

- A. 3^{30} . B. 3^{13} . C. 3^9 . D. 3^7 .

Câu 6: Kết quả của phép tính $\left(-\frac{2}{5}\right)^2$ là:

- A. $\frac{-4}{10}$ B. $\frac{4}{10}$ C. $-\frac{4}{25}$ D. $\frac{4}{25}$

Câu 7: Khẳng định nào **sai** trong các khẳng định sau:

- A. Hình hộp chữ nhật gồm 12 cạnh, 8 đỉnh và 6 mặt.
B. Hình lăng trụ đứng tam giác là hình gồm 8 cạnh, 6 đỉnh và 5 mặt.
C. Hình lập phương có công thức tính thể tích là lập phương độ dài một cạnh.
D. Hình lăng trụ đứng tứ giác có đáy là hình tứ giác.

Câu 8: Vật nào sau đây có dạng hình lăng trụ đứng tam giác?



A.



B.



C.



D.

II. TỰ LUẬN (8 điểm)

Bài 1 (2 điểm): Thực hiện phép tính (tính hợp lý nếu có thể):

a) $\frac{7}{11} - \frac{3}{16} + \frac{4}{11}$

b) $\frac{-8}{15} \cdot \frac{32}{61} + \frac{-8}{15} \cdot \frac{29}{61}$

c) $0,25 - \left(\frac{-1}{4}\right)^2 + \frac{2}{4} : 4$

d) $\left(\frac{1}{2} - \frac{3}{11} + \frac{21}{19}\right) - \left(\frac{2}{19} + \frac{8}{11}\right)$

Bài 2 (2 điểm): Tìm x, biết:

a) $x \cdot \frac{1}{2} = \frac{5}{6}$

b) $\frac{2}{9} + x = \frac{5}{6}$

c) $\frac{1}{6}x - 1 = \frac{2}{3}$

d) $\left(x - \frac{2}{3}\right)^3 = \frac{-27}{64}$

Bài 3 (1 điểm): Một cửa hàng trà sữa có chương trình khuyến mãi sau: Thứ 4 hàng tuần, khách hàng sẽ được giảm giá 20% tất cả các loại sản phẩm. Thứ 4 tuần trước, bạn Minh Anh mua 2 hộp trà sữa đường đen và một hộp trà đào. Giá của một hộp trà sữa đường đen là 45 000 đồng, giá một hộp trà đào là 35 000 đồng.

- a) Bạn Minh Anh phải trả bao nhiêu tiền khi mua 3 hộp trà đó?
- b) Bạn đưa cho cô thu ngân 200 000 đồng. Hỏi bạn Minh Anh được trả lại bao nhiêu tiền?

Bài 4 (2,5 điểm): Một căn phòng học hình hộp chữ nhật có chiều dài 10 m, chiều rộng 5 m và chiều cao 4 m.

- a) Tính thể tích căn phòng đó?
- b) Người ta định sơn bốn bức tường căn phòng. Cho biết căn phòng có 1 cửa chính cao 1,8 m và rộng 2 m và hai cửa sổ có cùng chiều dài 80 cm, chiều rộng 60 cm. Tính diện tích cần sơn?
- c) Tính chi phí tiền công sơn hết căn phòng đó, biết giá công sơn là 25 000 đồng một mét vuông.

Bài 5 (0,5 điểm): Tìm x, biết: $\frac{5}{3} \cdot 8^{x+2} - \frac{3}{5} \cdot 8^x = \frac{5}{3} \cdot 8^{11} - \frac{3}{5} \cdot 8^9$

Chúc các con làm bài tốt!

A. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Kiểm tra việc tiếp thu kiến thức của học sinh ở các nội dung:

- Tập hợp Q các số hữu tỉ.
- Các phép toán trên tập hợp số hữu tỉ: cộng, trừ, nhân, chia, lũy thừa.
- Biểu diễn thập phân của số hữu tỉ.
- Hình hộp chữ nhật, hình lập phương, hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.

2. Kỹ năng: Vận dụng các kiến thức trên vào giải quyết các dạng bài tập:

- Tính toán phép tính, tìm số hữu tỉ x.
- Tính chu vi, diện tích, diện tích xung quanh, thể tích của các hình trực quan.
- Bài tập liên quan đến yếu tố thực tiễn.

3. Thái độ: Tích cực, hào hứng, chủ động, nghiêm túc khi làm bài.

4. Định hướng phát triển năng lực: Hợp tác, giao tiếp, tư duy lo-gic, giải quyết vấn đề và sáng tạo...

B. BẢNG NĂNG LỰC VÀ CẤP ĐỘ TƯ DUY

Năng lực	Mạch nội dung/ đơn vị kiến thức	Cấp độ tư duy			
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Tổng
Tư duy và lập luận toán học	Tập hợp, các phép toán	1, 5 điểm 15%	2 điểm 20%	0,5 điểm 5%	4 điểm 40%
Giải quyết vấn đề toán học	Các phép toán, hình học trực quan	2 điểm 20%	1 điểm 10%	0,5 điểm 5%	3,5 điểm 35%
Mô hình hóa toán học	Các phép toán, hình học trực quan	0,5 điểm 5%	1 điểm 10%	1 điểm 10%	2,5 điểm 25%
Điểm - Tỷ lệ %		4 điểm 40%	4 điểm 40%	2 điểm 20%	10 điểm 100%
Tổng		100%			

MÃ ĐỀ 701

I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm): Mỗi ý đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	D	B	B	C	D	C	C	B

II. TỰ LUẬN (8 điểm)

MÃ ĐỀ 701

CÂU	HƯỚNG DẪN CHẤM	ĐIỂM
1a	$\frac{25}{17} + \frac{-5}{11} + \frac{43}{17} - \frac{6}{11} = \left(\frac{25}{17} + \frac{43}{17}\right) + \left(\frac{-5}{11} - \frac{6}{11}\right) = 4 - 1 = 3.$	0,5
1b	$\frac{7}{24} \cdot \frac{19}{11} + \frac{7}{24} \cdot \frac{14}{11} = \frac{7}{24} \cdot \left(\frac{19}{11} + \frac{14}{11}\right) = \frac{7}{24} \cdot 3 = \frac{7}{8}$	0,5
1c	$\left(-\frac{2}{7}\right)^2 \cdot 49 - \frac{7}{12} : \left(\frac{1}{3} - \frac{1}{8}\right) = \frac{4}{49} \cdot 49 - \frac{7}{12} : \frac{5}{24} = 4 - \frac{7}{12} \cdot \frac{24}{5} = 4 - \frac{14}{5} = \frac{6}{5}$	0,5
1d	$\begin{aligned} & (-2)^3 - 4 \cdot \left(\frac{1}{2022}\right)^0 - \left(9 : \frac{-1}{4}\right) \cdot 0,25 \\ & = (-8) - 4 \cdot 1 - 9 \cdot (-4) \cdot \frac{1}{4} \\ & = (-8) - 4 + 9 \\ & D = (-3) \end{aligned}$	0,5
2a	$\begin{aligned} x - \frac{3}{2} &= \frac{-5}{14} \\ x &= \frac{-5}{14} + \frac{3}{2} \\ x &= \frac{8}{7} \\ \text{Vậy } x &= \frac{8}{7} \end{aligned}$	0,5
2b	$\begin{aligned} \frac{-7}{5} \cdot x &= \frac{10}{15} - \frac{12}{15} \\ \frac{-7}{5} \cdot x &= \frac{-2}{15} \\ x &= \frac{-2}{15} : \frac{-7}{5} \\ x &= \frac{-2}{15} \cdot \frac{-5}{7} \\ x &= \frac{2}{21} \\ \text{Vậy } x &= \frac{2}{21} \end{aligned}$	0,5
2c	$\frac{2}{3} : x - \frac{1}{4} = \frac{-25}{36}$	0,5

	$\frac{2}{3}:x = \frac{-25}{36} + \frac{1}{4}$ $\frac{2}{3}:x = \frac{-4}{9}$ $x = \frac{2}{3}:\frac{-4}{9}$ $x = \frac{-3}{2}$ Vậy $x = \frac{-3}{2}$.	
2d	$\left(\frac{1}{3}+x\right)^3 = \frac{27}{64}$ Lập luận được $\frac{1}{3}+x = \frac{3}{4}$ Tìm đúng và kết luận đúng $x = \frac{5}{12}$	0,5
3a	Số tiền Mai phải trả để mua 1 quyển truyện và 8 quyển vở là: $125\,000.88\% + (15\,000.85\%).8 = 212\,000$ (đồng)	0,5
3b	Giá niêm yết của hộp bút Mai đã chọn là: $257\,000 - 212\,000 = 45\,000$ (đồng)	0,5
4a	Thể tích của cái tủ là: $2.1,5.0,5 = 1,5$ (m ³)	1
4b	Diện tích gỗ công nghiệp cần dùng để sản xuất được chiếc tủ đó là: $(1,5 + 0,5).2.2 = 8$ (m ²)	1
4c	Giá thành bán ra của chiếc tủ đó là: $(2.1,5.0,5).3 = 4,5$ (triệu đồng).	0,5
5	Giá mỗi chiếc ti vi tháng 2 sau khi giảm 10% $21\,000\,000.90\% = 18\,900\,000$ (đồng) Giá được giảm tháng 4 so với tháng 2 $18\,900\,000 - 17\,388\,000 = 1\,512\,000$ (đồng) Vậy so với tháng 2 thì tháng 4 siêu thị đã giảm : $(1\,512\,000:18\,900\,000).100\% = 8\%$.	0,5

Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Giáo viên ra đề

Đặng Thị Tuyết Nhung

Nguyễn Thị Kim Tuyền

Nguyễn Thị Hòa

MÃ ĐỀ 702**I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm):** Mỗi ý đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	D	B	B	C	D	B	A	D

II. TỰ LUẬN (8 điểm)**MÃ ĐỀ 702**

CÂU	HƯỚNG DẪN CHẤM	ĐIỂM
1a	$\frac{8}{9} + \frac{15}{23} + \frac{1}{9} + \frac{-15}{23} = \left(\frac{8}{9} + \frac{1}{9}\right) + \left(\frac{15}{23} + \frac{-15}{23}\right) = 1 + 0 = 1$	0,5
1b	$\frac{11}{9} \cdot \frac{3}{4} - \frac{2}{9} \cdot \frac{3}{4} = \frac{3}{4} \left(\frac{11}{9} - \frac{2}{9}\right) = \frac{3}{4} \cdot 1 = \frac{3}{4}$	0,5
1c	$3 : \left(\frac{-3}{2}\right)^2 + \frac{1}{9} \cdot 6^1 = 3 : \frac{9}{4} + \frac{1}{9} \cdot 6 = \frac{4}{3} + \frac{2}{3} = 2$	0,5
1d	$2^3 - 3 \cdot \left(\frac{1}{2}\right)^0 - \frac{1}{2^2} + \left[(-2)^2 : \frac{1}{2}\right] : 8$ $= 8 - 3 \cdot 1 - \frac{1}{4} + (4 \cdot 2) : 8$ $= 8 - 3 - \frac{1}{4} + 8 : 8$ $= 5 - \frac{1}{4} + 1$ $= \frac{23}{4}$	0,5
2a	$x + \frac{3}{5} = \frac{4}{15}$ $x = \frac{4}{15} - \frac{3}{5}$ $x = \frac{-1}{3}$ Vậy $x = \frac{-1}{3}$	0,5
2b	$x : \frac{12}{13} = \frac{-26}{27}$ $x = \frac{-26}{9} \cdot \frac{12}{13}$ $x = \frac{-8}{9}$ Vậy $x = \frac{-8}{9}$	0,5
2c	$\frac{5}{8} + \frac{1}{4} \cdot (2x - 1) = \frac{5}{4}$ $\frac{1}{4}(2x - 1) = \frac{5}{4} - \frac{5}{8}$	0,5

	$\frac{1}{4}(2x-1) = \frac{5}{8}$ $2x-1 = \frac{5}{2}$ $2x = \frac{7}{2}$ $x = \frac{7}{4}$ Vậy $x = \frac{7}{4}$	
2d	$(2x-1)^3 = \frac{8}{27}$ Lập luận được $2x-1 = \frac{2}{3}$ Tìm đúng và kết luận đúng $x = \frac{5}{6}$	0,5
3a	Bạn Minh Anh phải trả số tiền là: $45000.2.80\% + 35000.80\% = 100000$ (đồng)	0,5
3b	Bạn được trả lại số tiền là: $200000 - 100000 = 100000$ (đồng)	0,5
4a	Thể tích khúc gỗ là: $20.3.6 = 360$ (cm^3)	1
4b	Diện tích cần sơn là: $2(20+6).3 + 2.20.6 = 396$ (cm^2)	1
4c	Đổi: $5mm = 0,5cm$ Khúc gỗ này có thể làm thành số cái thước kẻ nhỏ là: $6 : 0,5 = 12$ (cái)	0,5
5	Số tiền cửa hàng lãi khi bán 60 cái áo là: $60.200\,000.25\% = 3\,000\,000$ (đồng). Số tiền của hàng lỗ khi bán 40 cái áo còn lại là: $40.200\,000.15\% = 1\,200\,000$ (đồng). Ta có: $3\,000\,000 - 1\,200\,000 = 1\,800\,000$ (đồng). Do đó cửa hàng đã lãi 1 800 000 đồng.	0,5

Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Giáo viên ra đề

Đặng Thị Tuyết Nhung

Nguyễn Thị Kim Tuyến

Nguyễn Thị Hà

MÃ ĐỀ 703**I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm):** Mỗi ý đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	B	A	D	A	D	B	B

II. TỰ LUẬN (8 điểm)

Bài	CÂU	HƯỚNG DẪN CHẤM - 703	ĐIỂM
1 (2 điểm)	a	$= \left(\frac{7}{11} + \frac{4}{11} \right) - \frac{3}{16} = 1 - \frac{3}{16} = \frac{16}{16} - \frac{3}{16} = \frac{13}{16}$	0,5
	b	$= \frac{-8}{15} \cdot \left(\frac{32}{61} + \frac{29}{61} \right) = \frac{-8}{15} \cdot 1 = \frac{-8}{15}$	0,5
	c	$= \frac{1}{4} - \frac{1}{16} + \frac{2}{4} \cdot \frac{1}{4} = \frac{4}{16} - \frac{1}{16} + \frac{1}{8} = \frac{3}{16} + \frac{2}{16} = \frac{5}{16}$	0,5
	d	$= \frac{1}{2} - \frac{3}{11} + \frac{21}{19} - \frac{2}{19} - \frac{8}{11} = \left(-\frac{3}{11} - \frac{8}{11} \right) + \left(\frac{21}{19} - \frac{2}{19} \right) + \frac{1}{2} = -1 + 1 + \frac{1}{2} = \frac{1}{2}$	0,5
2 (2 điểm)	a	$x = \frac{5}{3}$	0,5
	b	$x = \frac{11}{18}$	0,5
	c	$x = 10$	0,5
	d	$x = \frac{-1}{12}$	0,5
3 (1 điểm)	a	Số tiền bạn Minh Anh phải trả khi mua 3 hộp trà đó là: $(45\,000 \cdot 2 + 35\,000) \cdot (100\% - 20\%) = 100\,000$ (đồng)	0,5
	b	Bạn Minh Anh được trả lại số tiền là: $200\,000 - 100\,000 = 100\,000$ (đồng)	0,5
4 (2,5 điểm)	a	Thể tích căn phòng đó là: $10 \cdot 5 \cdot 4 = 200$ (m ³)	1
	b	Diện tích cửa chính là: $1,8 \cdot 2 = 3,6$ (m ²) Diện tích hai cửa sổ là: $2 \cdot (80 \cdot 60) = 9\,600$ (cm ²) = 0,96 (m ²) Diện tích xung quanh của căn phòng là: $2 \cdot (10 + 5) \cdot 4 = 120$ (m ²) Diện tích cần sơn là: $120 - 3,6 - 0,96 = 115,44$ (m ²)	1
	c	c) Chi phí tiền công sơn hết căn phòng đó là: $25\,000 \cdot 115,44 = 2\,886\,000$ (đồng)	0,5
5 (0,5 điểm)		$\frac{5}{3} \cdot 8^{x+2} - \frac{3}{5} \cdot 8^x = \frac{5}{3} \cdot 8^{11} - \frac{3}{5} \cdot 8^9$ $\frac{5}{3} \cdot 8^x \cdot 8^2 - \frac{3}{5} \cdot 8^x = \frac{5}{3} \cdot 8^9 \cdot 8^2 - \frac{3}{5} \cdot 8^9$ $8^x \cdot \left(\frac{320}{3} - \frac{3}{5} \right) = 8^9 \cdot \left(\frac{320}{3} - \frac{3}{5} \right)$ $8^x = 8^9$ $x = 9$	0,5

BGH duyệt

TTCM duyệt

Người ra đề

